

Bản án số: 15/2017/HSST

Ngày: 07/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Quang Dĩnh**

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Dụ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung

Ông Quách Minh Nhiên

Ông Bùi Thanh Mai

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phú C, huyện Tân L, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2017/HSST, ngày 06 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Văn N, sinh ngày 22/8/1982, tại Tân L - Hòa Bình

Nơi ĐKNKTT: xóm V, xã Phú C, huyện Tân L, tỉnh Hòa Bình.

Dân tộc: Mường; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Tôn giáo: không.

Con ông: Bùi Văn B, sinh năm 1939; con bà Bùi Thị U, sinh năm 1946; Có vợ là: Bùi Thị Y, sinh năm 1983; có 03 con: lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2009. Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam, giữ từ ngày 10/02/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn N: Luật sư Lỗ Hữu Thạch - Văn phòng luật sư Lỗ Hữu Thạch thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Bùi Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bùi Văn N, sinh năm 1982 trú tại: xóm V, xã Phú C, huyện Tân L, tỉnh Hòa Bình có mối quan hệ quen biết với người đàn ông tên S ở huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Khoảng tháng 11 năm 2016 S gọi điện cho N nói: nếu có ai muốn mua Heroin thì giới thiệu, S sẽ trả công cho N từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng/ 01 bánh Heroin, N đồng ý. Sau đó khoảng bốn ngày có người phụ nữ tên O (người quen của N) trú tại thành phố Hòa Bình điện thoại cho N hỏi: có biết chỗ nào bán ma túy thì giới thiệu để O mua, O sẽ trả công cho N từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng/ 01 bánh Heroin, N nhận lời với O và gọi điện cho S biết đang có khách muốn mua Heroin, nhưng S nói chưa có hàng khi nào có sẽ gọi điện báo cho N biết.

Đến khoảng 11 giờ ngày 09/02/2017 S điện thoại nói với N là có một bánh Heroin giá 157.000.000 đồng, nhưng bảo N nói với khách là 185.000.000 đồng để lấy lãi 28.000.000 đồng S và N sẽ chia nhau, nên N đã gọi điện thoại cho O nói có một bánh Heroin giá 185.000.000 đồng, O đồng ý và bảo N dẫn đi mua. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày O đi cùng một người đàn ông tên H đến gặp N tại khu vực chợ Bóp thuộc thị trấn Mường K, huyện Tân L, tỉnh Hòa Bình. Tại đây O nói với N bị say xe không đi xa được, nên cho H đi cùng N để thử ma túy, nếu được thì sẽ đặt trước 30.000.000 đồng, sau đó O bắt taxi về còn N và H lên taxi đến nhà S mua Heroin. Khi đến nhà S, N giới thiệu H đang cần mua Heroin, S bảo ngồi chờ rồi đi ra ngoài một lúc sau quay về bảo H đi cùng để thử ma túy. Khoảng 30 phút sau S và H quay lại, H đưa cho S 30.000.000 đồng và bảo mang ma túy xuống Tân L thì H sẽ trả nốt số tiền còn lại, S nói phải hỏi người bán ma túy xem có được không rồi lấy điện thoại ra gọi điện, nhưng người này không đồng ý, nên S cầm bánh Heroin đi trả lại. Sau khi S quay về H bàn bạc với S là cứ cầm trước 30.000.000 đồng, H sẽ đưa nốt cho S số tiền còn lại để mua bánh Heroin, S đồng ý. Sau đó N và H đi xe taxi về trước còn S đi xe khách xuống sau, khi đến đoạn xã Phú C thì N xuống xe đi về nhà.

Khoảng 03 giờ sáng ngày 10/02/2017 S vào nhà N và bảo N góp tiền mua một bánh Heroin bán lại cho H để kiếm lời chia nhau, vì S xuống gặp H nhưng không lấy được tiền. N đồng ý và nói chỉ có 30.000.000 đồng, S nói số tiền còn lại S sẽ lo rồi ngủ lại nhà N. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày N gọi điện cho H nói sẽ mang một bánh Heroin xuống ngã ba Mãn Đ, huyện Tân L giao cho H, thì H sẽ trả nốt số tiền 155.000.000 đồng cho N, H đồng ý. Sau đó S và N đi lên nhà S, N đưa cho S 30.000.000 đồng để góp tiền mua Heroin, S lấy xe máy đi hơn một tiếng quay về mang theo một bánh Heroin cất giấu vào chăn trong phòng ngủ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày S lấy xe máy chở N đến khu vực xã Tân Sơn, huyện Mai Châu và đưa cho N một bao tải màu xanh, đồng thời nói bên trong có một bánh Heroin bảo N mang xuống Tân L giao cho H và lấy nốt số tiền còn lại cầm về cho S. N mở bao tải ra xem

thấy bên trong có hai con gà nhốt trong lồng và một túi ni lông màu đen treo trên lồng gà. N cầm bao tải dưa và đi nhờ xe oto đến gần nhà N thì xuống xe và gọi điện cho Bùi Quang D (là lái xe taxi) đến đón để thuê chở xuống ngã ba Mãn Đ. Khi anh D đến N mở cốp xe cho bao tải vào rồi ngồi ở ghế phụ, anh D hỏi “bao tải gì” thì N nói “có con gà mang cho bạn”. Khi anh D điều khiển xe chở N đến khu vực cây xăng Thái Dương thuộc địa phận xã Quy Hậu, huyện Tân L, thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 24/PC 54 ngày 17/02/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục, trong gói dạng bánh hình hộp chữ nhật thu giữ của Bùi Văn N có trọng lượng là 352,98 gam. Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin.

Bản cáo trạng số 11/KSĐT ngày 06/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Văn N về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông tên S theo lời khai của Bùi Văn N là người đã rủ N góp tiền và trực tiếp đi mua ma túy về đưa cho N mang đi bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng không làm rõ được đối tượng tên là S để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng có tên O, H là người đã đặt tiền mua ma túy với S và N, do địa chỉ nhân thân lai lịch không rõ ràng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Bùi Quang D là người lái xe taxi chở N, nhưng anh D không biết việc N vận chuyển ma túy đem bán, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với anh D.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự tuY phạt Bùi Văn N 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Về vật chứng và án phí xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: đồng ý với tội danh của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, trình độ văn hóa thấp, là người dân dân tộc thiểu số. Sau khi bị bắt thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

XÉT THẤY

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn N đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do có mối quan hệ quen biết với nhau, bị cáo và đối tượng tên S đã bàn bạc, góp tiền mua một bánh Heroin để bán lại cho H và O để hưởng chênh lệch; trong đó bị cáo đã góp với S 30.000.000 đồng, số tiền còn lại để mua bánh Heroin là của S. Sau khi S mua được một bánh Heroin giao lại cho N đi bán, N đã thuê xe taxi của anh D vận chuyển bánh Heroin đến bán cho H, trên đường đi thì bị bắt quả tang tại địa phận xã Quy Hậu, huyện Tân L, tỉnh Hòa Bình. Quá trình điều tra không chứng minh được các đối tượng S, H, O trao đổi mua bán Heroin với N. Bị cáo mua bán một bánh Heroin có trọng lượng 352,98 gam thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thực được mọi hành vi liên quan đến ma túy nói chung, và hành vi mua bán Heroin là vi phạm pháp luật, với khung hình phạt cao. Song do háms lợi bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; là nguY nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; là người dân tộc thiểu số sống ở vùng khó khăn của tỉnh Hòa Bình; bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng theo Điều 48 Bộ luật hình sự.

Có căn cứ chấp nhận ý kiến của luật sư áp dụng điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, tuy nhiên cũng không làm giảm đi tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do đó cần lên một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, phù hợp với quy định của pháp luật để trừng trị bị cáo và giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chưa được hưởng lợi từ việc mua bán ma túy nên không cần thiết tuyên buộc bị cáo chịu hình phạt bổ sung.

Về vật chứng:

Heroin là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Điện thoại di động là phương tiện, công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu phát mại xung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

TuY bố: Bị cáo Bùi Văn N phạm tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn N 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/02/2017.

Về tang vật: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bánh Heroin là vật chứng của vụ án sau giám định đã được niêm phong trong hai hộp niêm phong: 01 hộp có dấu của cơ quan cảnh sát điều tra và 01 hộp có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng, bên trong có chứa 01 sim Viettel.

(Chi tiết vật chứng nêu trên được ghi cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng số 30/BB-GNVC ngày 03/7/2017 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình và Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình.)

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND Tối cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Trại giam CA tỉnh Hòa Bình
- Bị cáo, luật sư;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hà Quang Dĩnh

